

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông
năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 694/TTr-SGDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2026 và Tờ trình số 1080/TTr-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện đúng theo Kế hoạch đã được phê duyệt và các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PT-TH Khánh Hòa;
- TTCB và CTTĐT (đăng tải);
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, KGVX. ĐND

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo học sinh (HS) đã tốt nghiệp trung học cơ sở có nguyện vọng đi học đều được tuyển vào các trường trung học phổ thông (THPT), tiểu học - trung học cơ sở và trung học phổ thông (TH-THCS&THPT), trung học cơ sở và trung học phổ thông (THCS&THPT), Phổ thông Dân tộc Nội trú (PTDTNT) THPT, PTDTNT THCS và THPT, các trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) có tuyển HS tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS).

2. Tuyển chọn những HS có nguyện vọng và năng lực vào học cấp THPT, đảm bảo theo chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông của tỉnh.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho HS và cha mẹ HS;

4. Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT phải bảo đảm bảo mật, an toàn, công bằng, khách quan, tuân thủ quy chế trong quá trình tổ chức kỳ thi.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Dự kiến tuyển sinh khoảng 85% nguồn HS tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh vào lớp 10 các trường THPT, TH-THCS&THPT, THCS&THPT, PTDTNT THPT, PTDTNT THCS và THPT, các trung tâm GDTX và các cơ sở GDNN có chức năng đào tạo văn hóa chương trình GDTX cấp THPT. Trong đó:

- Đối với 02 trường THPT chuyên: Tuyển 15 lớp tương ứng với 525 HS, cụ thể:

+ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang: 280 HS;

- + Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải: 245 HS.
- Đối với các trường PTDTNT: Tuyển 8 lớp tương ứng với 280 HS. Mỗi trường tuyển sinh không quá 10% HS là người dân tộc Kinh so với chỉ tiêu được giao, cụ thể:
 - + Trường PTDTNT THPT Khánh Hòa: 105 HS.
 - + Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận: 105 HS.
 - + Trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc: 70 HS.
- Đối với các trường THPT, THCS&THPT công lập: Tuyển 424 lớp tương ứng với 18.765 HS.
- Đối với các TH-THCS&THPT, THPT ngoài công lập, TTGD TX, cơ sở GDNN có chức năng đào tạo văn hóa chương trình GD TX cấp THPT: Tuyển 132 lớp tương ứng với 5.545 HS.

(Đính kèm Phụ lục. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027)

1.2. Địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh HS trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển (**kèm theo Thẻ dự thi** đối với hình thức thi tuyển) theo mẫu của Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GDĐT).
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp THCS *(đối với HS tốt nghiệp từ năm học 2024-2025 trở về trước)*;
- Học bạ THCS *(có xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS đối với HS tốt nghiệp THCS từ năm học 2025-2026)*.
- Giấy tờ để hưởng chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- Giấy xác nhận nhân thân do UBND xã, phường cấp *(đối với HS đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước)* không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

3. Chế độ tuyển thẳng, điểm ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh

3.1. Chế độ tuyển thẳng

3.1.1. Đối với lớp 10 THPT chuyên

Không thực hiện tuyển thẳng.

3.1.2. Đối với lớp 10 PTDTNT

Tuyển thẳng vào lớp 10 PTDTNT các đối tượng sau đây:

- HS dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ.

- HS THCS thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 của Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; đạt giải cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

3.1.3. Đối với lớp 10 THPT

Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT các đối tượng sau đây:

- HS trường PTDTNT cấp THCS.
- HS là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- HS là người khuyết tật.
- HS THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.
- HS THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

3.2. Điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười). Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển các đối tượng sau đây:

a) Cộng 2 điểm:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,5 điểm:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- HS ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) HS thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ hưởng điểm cộng thêm của mức ưu tiên cao nhất. Đối với tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên: Không cộng điểm ưu tiên.

3.3. Điểm khuyến khích

- HS THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có tổ chức ở cấp quốc gia.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

4. Thời gian thi tuyển/xét tuyển và công bố kết quả

4.1. Thời gian thi tuyển/xét tuyển

4.1.1. Thi tuyển: Ngày 28 và 29 tháng 5 năm 2026 (dự kiến).

4.1.2. Xét tuyển: Các trường THCS và THPT công lập, THPT công lập, trường PTDTNT THPT thực hiện phương thức tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển: Hoàn thành trước ngày 25 tháng 6 năm 2026 (dự kiến).

4.2. Công bố kết quả: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang, THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải

1.1. Đối tượng tuyển sinh

HS tốt nghiệp THCS tại tỉnh Khánh Hòa, trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và có thêm các điều kiện sau:

- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của các lớp cấp THCS được đánh giá từ mức Khá trở lên;

- Học môn Tiếng Anh liên tục 4 năm ở cấp THCS;

- Nếu đăng ký dự thi đối với các môn chuyên Ngữ văn, Tiếng Anh thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của các môn này phải đạt từ 7,0 trở lên; đối với các

môn chuyên Toán, Tin học thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của các môn này phải đạt từ 8,0 trở lên; đối với các môn chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Khoa học tự nhiên phải đạt từ 8,0 trở lên (*Nội dung chương trình thi 03 môn chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học được quy định trong công văn hướng dẫn của Sở GDĐT*).

Riêng đối với HS THCS học theo chương trình GDTX, nếu đăng ký dự thi môn chuyên Tin học thì lấy điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của một trong các môn Toán, Khoa học tự nhiên để làm điều kiện xét tuyển vào môn chuyên Tin học; điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của một trong các môn Toán, Khoa học tự nhiên phải đạt từ 8,0 trở lên.

1.2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

1.3. Môn thi, hình thức thi, thang điểm đánh giá

1.3.1. Môn thi

- HS làm bài thi 04 môn, gồm 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên và 01 môn chuyên.

- Hệ số các môn thi: Điểm bài thi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh tính hệ số 1, môn chuyên tính hệ số 3.

1.3.2. Hình thức thi

- Môn Ngữ văn: Bài thi tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

- Môn Toán: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*);

- Môn Tiếng Anh: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*);

- Môn chuyên: Bài thi tự luận. Riêng môn chuyên Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính.

1.3.3. Thang điểm đánh giá: Điểm bài thi của các môn thi tính theo thang điểm 10.

1.4. Thời gian thi: Dự kiến ngày 28 và ngày 29 tháng 5 năm 2026. Lịch thi cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề	Bắt đầu tính giờ làm bài
28/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
29/5/2026	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Môn chuyên	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

1.5. Đăng ký nguyện vọng và thay đổi nguyện vọng

1.5.1. Đăng ký nguyện vọng

Mỗi HS dự tuyển chỉ được đăng ký vào 01 trường chuyên (Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang hoặc Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải) và 02 nguyện vọng vào lớp 10 tương ứng với 02 trường THPT công lập (không chuyên) theo địa bàn tuyển sinh quy định.

1.5.2. Thay đổi nguyện vọng

HS được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

1.6. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

1.6.1. Điểm xét tuyển

a) Cách tính điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Tiếng Anh + Điểm thi môn chuyên $\times 3$.

b) Điều kiện tham gia xét tuyển

Chỉ xét tuyển đối với HS tham gia thi đủ các bài thi quy định và bài thi các môn đều đạt từ **5,0 điểm trở lên**.

1.6.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao đối với từng môn chuyên.

b) Nguyên tắc xét trong trường hợp có nhiều HS bằng điểm xét tuyển

Trong trường hợp có nhiều HS có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- (1) HS có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- (2) HS có điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Khoa học tự nhiên*);
- (3) HS có điểm trung bình môn cả năm lớp 8 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 8 của môn Khoa học tự nhiên*);
- (4) HS có điểm trung bình môn cả năm lớp 7 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 7 của môn Khoa học tự nhiên*);

(5) HS có điểm trung bình môn cả năm lớp 6 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 6 của môn Khoa học tự nhiên*).

c) Xét tuyển bổ sung đối với môn chuyên

- Sau khi hoàn thành xét tuyển đối với HS đăng ký dự tuyển môn chuyên Tin học, nếu vẫn còn chỉ tiêu, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức xét tuyển bổ sung.

- Đối tượng xét tuyển bổ sung là những HS **không trúng tuyển vào các môn chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học** và có đăng ký nguyện vọng chuyển sang môn chuyên Tin học.

1.7. Quy định đối với HS trúng tuyển và không trúng tuyển

- HS đã trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang hoặc Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải không được tham gia xét tuyển vào bất kì trường THCS&THPT công lập, THPT công lập nào khác.

- HS không trúng tuyển vào 01 trong 02 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn nêu trên được tham gia xét tuyển vào các THCS&THPT công lập, THPT công lập theo **nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2** đã đăng ký như những HS không đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên.

1.8. Quy trình tổ chức thi tuyển

1.8.1. Đăng ký tuyển sinh và nộp hồ sơ dự tuyển

- Việc đăng ký tuyển sinh THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Phần mềm Quản lý tuyển sinh 10 kết hợp với hồ sơ giấy.

- HS học lớp 9 ở trường nào nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường đó, kể cả HS đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước.

- Trường phổ thông có HS lớp 9 chịu trách nhiệm hướng dẫn HS làm hồ sơ đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đăng ký dự tuyển của HS; nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10; gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển chính thức của HS cho các trường THCS&THPT, THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

1.8.2. Tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển THPT từ các trường phổ thông có cấp THCS nộp về.

- Kiểm tra số lượng đủ đúng với danh sách.

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ theo quy định.

1.8.3. Kiểm tra hồ sơ

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu với danh sách xuất ra từ phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ trước khi tuyển sinh, nếu HS không đủ hồ sơ tuyển sinh, không có đăng ký tuyển sinh vào trường thì tuyệt đối không đưa vào danh sách tuyển sinh.

- Sau khi hoàn chỉnh khâu kiểm tra, các trường THPT chuyên Lê Quý Đôn gửi danh sách HS đăng ký tuyển sinh (bản scan, có ký xác nhận của thủ trưởng đơn vị) về Phòng Quản lý chất lượng - Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT.

- Công bố số liệu HS đăng ký dự tuyển trên bảng tin và website của trường.

1.8.4. Tổ chức thi tuyển

Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi.

2. Tuyển sinh vào các trường PTDTNT THPT Khánh Hòa và PTDTNT THPT Ninh Thuận

2.1. Đối tượng tuyển sinh

HS tốt nghiệp THCS tại tỉnh Khánh Hòa, trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và có thêm các điều kiện sau:

- Là người DTTS có hộ khẩu thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*).

- Là người DTTS rất ít người¹ được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, HS, sinh viên DTTS rất ít người.

- Ngoài ra, Trường PTDTNT THPT Khánh Hòa được xét tuyển thêm đối tượng là HS năng khiếu thể dục thể thao.

2.2. Địa bàn tuyển sinh

- Trường PTDTNT THPT Khánh Hòa tuyển sinh HS khu vực phía Bắc tỉnh Khánh Hòa (Khánh Hòa cũ).

¹ 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hù.

- Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận tuyển sinh HS khu vực phía Nam tỉnh Khánh Hòa (Ninh Thuận cũ).

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.4. Thời gian xét tuyển: Hoàn thành trước ngày 25 tháng 6 năm 2026.

2.5. Đăng ký nguyện vọng và thay đổi nguyện vọng

2.5.1. Đăng ký nguyện vọng

Mỗi HS dự tuyển chỉ được đăng ký vào 01 trường PTDTNT THPT, 01 trường THPT chuyên và 02 nguyện vọng vào lớp 10 tương ứng với 02 trường THPT công lập (không chuyên) theo địa bàn tuyển sinh quy định.

2.5.2. Thay đổi nguyện vọng

HS được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT*).

2.6. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

2.6.1. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển bằng tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của 4 năm học ở cấp THCS, cộng thêm điểm đối tượng ưu tiên và khuyến khích. Trong đó, điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của mỗi năm ở cấp THCS được tính như sau (*nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó*):

- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Tốt: 10,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Khá: 9,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Tốt: 9,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Khá: 8,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Đạt: 7,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học tập mức Tốt: 7,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Đạt: 6,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học tập mức Khá: 6,0 điểm.
- Trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

2.6.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao đối với từng trường PTDTNT THPT.

b) Nguyên tắc xét trong trường hợp có nhiều HS bằng điểm xét tuyển

Trong trường hợp có nhiều HS có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 9 cao hơn.

(2) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 8 cao hơn.

(3) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 7 cao hơn.

(4) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 6 cao hơn.

2.7. Quy định đối với HS trúng tuyển và không trúng tuyển

- HS đã trúng tuyển vào Trường PTDTNT THPT không được tham gia xét tuyển vào bất kì trường THCS&THPT công lập, THPT công lập nào khác.

- HS không trúng tuyển vào Trường PTDTNT THPT được tham gia xét tuyển vào các trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập theo **nguyên vọng 1 và nguyên vọng 2** đã đăng ký.

2.8. Quy trình tổ chức xét tuyển

2.8.1. Đăng ký tuyển sinh và nộp hồ sơ dự tuyển

- Việc đăng ký tuyển sinh THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Phần mềm Quản lý tuyển sinh 10 kết hợp với hồ sơ giấy.

- HS học lớp 9 ở trường nào nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường đó, kể cả HS đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước.

- Trường phổ thông có HS lớp 9 chịu trách nhiệm hướng dẫn HS làm hồ sơ đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đăng ký dự tuyển của HS; nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10; Tổng hợp hồ sơ tuyển thẳng gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã để gửi về Sở GDĐT; gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển chính thức của HS cho các trường THCS&THPT, THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

2.8.2. Tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển THPT từ các trường phổ thông có cấp THCS nộp về.

- Kiểm tra số lượng đủ đúng với danh sách.

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ theo quy định.

2.8.3. Kiểm tra hồ sơ

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu với danh sách xuất ra từ phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ trước khi tuyển sinh, nếu HS không đủ hồ sơ tuyển sinh, không có đăng ký tuyển sinh vào trường thì tuyệt đối không đưa vào danh sách tuyển sinh.

- Sau khi hoàn chỉnh khâu kiểm tra, các trường PTDTNT THPT gửi danh sách HS đăng ký tuyển sinh (bản scan, có ký xác nhận của thủ trưởng đơn vị) về Phòng Quản lý chất lượng - Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT.

- Công bố số liệu HS đăng ký dự tuyển **lần thứ nhất** trên bảng tin và website của trường.

2.8.4. Tổ chức xét tuyển

Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển THPT.

Hội đồng xét tuyển tổ chức việc tuyển sinh theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt; đề xuất danh sách HS trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

3. Tuyển sinh vào trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc

3.1. Đối tượng tuyển sinh

HS tốt nghiệp THCS tại tỉnh Khánh Hòa, trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và có thêm các điều kiện sau:

- Là người DTTS có hộ khẩu thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*).

- Là người DTTS rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, HS, sinh viên DTTS rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

3.2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

3.3. Địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh HS khu vực phía Nam tỉnh Khánh Hòa

(Ninh Thuận cũ).

3.4. Môn thi, hình thức thi, thang điểm đánh giá

3.4.1. Môn thi

- HS làm bài thi 03 môn, gồm 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên.

3.4.2. Hình thức thi

- Môn Ngữ văn: Bài thi tự luận *(theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT)*.
- Môn Toán: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận *(theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT)*;
- Môn Tiếng Anh: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận *(theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT)*;

3.4.3. Thang điểm đánh giá

Điểm bài thi của các môn thi tính theo thang điểm 10.

3.5. Thời gian thi

Dự kiến ngày 28 và ngày 29 tháng 5 năm 2026. Lịch thi cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề	Bắt đầu tính giờ làm bài
28/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
29/5/2026	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	07 giờ 55	08 giờ 00

3.6. Đăng ký nguyện vọng và thay đổi nguyện vọng

3.6.1. Đăng ký nguyện vọng

Mỗi HS dự tuyển chỉ được đăng ký NV1 vào trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc, một trường THPT chuyên và NV2 vào một trường THCS&THPT hoặc THPT công lập (không chuyên) theo địa bàn tuyển sinh quy định.

3.6.2. Thay đổi nguyện vọng

HS được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển *(theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT)*.

3.7. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

3.7.1. Điểm xét tuyển

a) Cách tính điểm xét tuyển

- Cách tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích.

b) Điều kiện tham gia xét tuyển

Chỉ xét tuyển đối với HS tham gia dự thi đủ các bài thi quy định và bài thi mỗi môn phải đạt **từ 1,0 điểm trở lên**.

3.7.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao đối với trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc; trong đó đảm bảo tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu.

b) Nguyên tắc xét trong trường hợp có nhiều HS bằng điểm xét tuyển

Trong trường hợp có nhiều HS có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 9 cao hơn.

(2) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 8 cao hơn.

(3) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 7 cao hơn.

(4) HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 6 cao hơn.

3.8. Quy định đối với HS trúng tuyển và không trúng tuyển

- HS đã trúng tuyển vào Trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc không được tham gia xét tuyển vào bất kì trường THCS&THPT, THPT công lập nào khác.

- HS không trúng tuyển vào Trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc được tham gia xét tuyển vào các trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, các trường THCS&THPT, THPT công lập theo **nguyên vọng 2** đã đăng ký.

3.9. Quy trình tổ chức thi tuyển

3.9.1. Đăng ký tuyển sinh và nộp hồ sơ dự tuyển

- Việc đăng ký tuyển sinh THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Phần mềm Quản lý tuyển sinh 10 kết hợp với hồ sơ giấy.

- HS học lớp 9 ở trường nào nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường đó, kể cả HS đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước.

- Trường phổ thông có HS lớp 9 chịu trách nhiệm hướng dẫn HS làm hồ sơ đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đăng ký dự tuyển của HS; nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10; gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển chính thức của HS cho các trường THCS&THPT, THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

3.9.2. Tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển THPT từ các trường phổ thông có cấp THCS nộp về.

- Kiểm tra số lượng đủ đúng với danh sách.

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ theo quy định.

3.9.3. Kiểm tra hồ sơ

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu với danh sách xuất ra từ phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ trước khi tuyển sinh, nếu HS không đủ hồ sơ tuyển sinh, không có đăng ký tuyển sinh vào trường thì tuyệt đối không đưa vào danh sách tuyển sinh.

- Sau khi hoàn chỉnh khâu kiểm tra, các trường THPT chuyên Lê Quý Đôn gửi danh sách HS đăng ký tuyển sinh (bản scan, có ký xác nhận của thủ trưởng đơn vị) về Phòng Quản lý chất lượng - Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT.

- Công bố số liệu HS đăng ký dự tuyển trên bảng tin và website của trường.

3.9.4. Tổ chức thi tuyển

Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi.

4. Tuyển sinh vào các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập (không chuyên)

4.1. Đối tượng tuyển sinh

HS tốt nghiệp THCS tại tỉnh Khánh Hòa, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4.2. Địa bàn tuyển sinh

Tuyển sinh HS trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Việc phân vùng tuyển sinh không căn cứ cứng theo địa giới hành chính cấp xã mà được xây dựng trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi trong việc đi lại, phù hợp với mạng lưới trường lớp, quy mô tuyển sinh và quyền lợi học sinh; đồng thời có các phương án mở để học sinh được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT lân cận

phù hợp. Địa bàn tuyển sinh vào các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập (không chuyên) được phân tuyến cụ thể như sau:

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các phường Nha Trang, Bắc Nha Trang, Nam Nha Trang, Tây Nha Trang tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Lý Tự Trọng, Nguyễn Văn Trỗi, Phạm Văn Đồng - Nha Trang, Hoàng Văn Thụ, Hà Huy Tập.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã, phường: Ninh Hòa, Đông Ninh Hòa, Bắc Ninh Hòa, Nam Ninh Hòa, Tây Ninh Hòa, Hòa Thắng, Tân Định, Hòa trí tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Nguyễn Trãi - Ninh Hòa, Nguyễn Chí Thanh, Trần Cao Vân, Tôn Đức Thắng – Nam Ninh Hòa, Trần Quý Cáp, Nguyễn Du - Bắc Ninh Hòa.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Đại Lãnh, Tu Bông, Vạn Hưng, Vạn Ninh, Vạn Thắng tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Tô Văn Ôn, Lê Hồng Phong, Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Thị Minh Khai.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã, phường: Ba Ngòi, Bắc Cam Ranh, Nam Cam Ranh, Cam Linh, Cam Ranh tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Ngô Gia Tự, Trần Hưng Đạo, Phan Bội Châu - Cam Ranh.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Diên Khánh, Diên Điền, Diên Lạc, Diên Lâm, Diên Thọ, Suối Hiệp tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Hoàng Hoa Thám, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Thái Học. *Riêng HS Trường THCS Trần Đại Nghĩa, THCS Ngô Quyền, TH&THCS Suối Tiên có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Đoàn Thị Điểm.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Cam Lâm, Cam An, Suối Dầu tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Trần Bình Trọng, Nguyễn Huệ - Cam Lâm, Đoàn Thị Điểm. *Riêng HS Trường THCS Trần Quang Khải có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Trần Hưng Đạo, Trường THPT Phan Bội Châu - Cam Ranh; HS Trường THCS Nguyễn Hiền, Trường THCS Hoàng Hoa Thám, Trường TH&THCS Nguyễn Trãi có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Ngô Gia Tự; HS Trường THCS A.Yersin có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Nguyễn Thái Học, Trường THPT Võ Nguyên Giáp.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn, Tây Khánh Sơn tham gia dự tuyển vào Trường THPT Khánh Sơn.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Khánh Vĩnh, Bắc Khánh Vĩnh, Nam Khánh Vĩnh, Trung Khánh Vĩnh tham gia dự tuyển vào Trường THPT Lạc Long Quân, THCS&THPT Nguyễn Thái Bình.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Bắc Ái, Bắc Ái Đông, Bắc Ái Tây tham gia dự tuyển vào các trường THCS&THPT Bắc Ái, THPT Nguyễn Du - Ninh Sơn, THPT Trường Chinh.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các phường: Phan Rang, Bảo An, Đô Vinh, Đông Hải, Ninh Chữ tham gia dự tuyển vào các trường THPT:

Nguyễn Trãi - Phan Rang, Chu Văn An, Ninh Hải, Tháp Chàm, THCS&THPT Trần Hưng Đạo, Lê Duẩn. *Riêng HS trường THCS Nguyễn Văn Trỗi, phường Đô Vinh có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Phạm Văn Đồng- Phước Hậu.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Ninh Hải, Vĩnh Hải, Xuân Hải tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Phan Chu Trinh, Tôn Đức Thắng - Xuân Hải.

+ *Riêng HS Trường THCS Quang Trung, Trường THCS Lý Thường Kiệt thuộc xã Ninh Hải, Trường THCS-THPT Trần Hưng Đạo phường Đông Hải; trường TH&THCS Ngô Quyền, THCS Lương Thế Vinh, THCS Nguyễn Văn Linh thuộc xã Vĩnh Hải có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Ninh Hải;*

+ *Riêng HS Trường TH và THCS Hà Huy Tập thuộc xã Ninh Hải có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Phan Bội Châu - Thuận Bắc.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Ninh Sơn, Anh Dũng, Lâm Sơn, Mỹ Sơn tham gia dự tuyển vào các trường THPT: Nguyễn Du - Ninh Sơn, Trường Chinh. *Riêng HS Trường PTDTBT TH-THCS Nguyễn Văn Trỗi, THCS Trần Hưng Đạo thuộc xã Mỹ Sơn có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào Trường THPT Lê Duẩn.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Thuận Bắc, Công Hải tham gia dự tuyển vào các trường: THPT Phan Bội Châu - Thuận Bắc, Tôn Đức Thắng - Xuân Hải, Phan Chu Trinh.

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Thuận Nam, Cà Ná, Phước Dinh, Phước Hà tham gia dự tuyển vào các trường THCS&THPT: Đặng Chí Thanh, Nguyễn Văn Linh.

+ *Riêng HS trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai thuộc xã Phước Dinh có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào trường THCS&THPT Trần Hưng Đạo, các trường THPT: An Phước-NP, Nguyễn Huệ, Phạm Văn Đồng - Phước Hậu, Nguyễn Trãi - Phan Rang.*

+ *Riêng HS Trường TH và THCS Nguyễn Bình Khiêm, Trường THCS Võ Văn Kiệt thuộc xã Thuận Nam có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào các trường THPT: An Phước, Nguyễn Huệ - Ninh Phước.*

- HS lớp 9 của các trường phổ thông thuộc địa bàn các xã: Ninh Phước, Phước Hậu, Phước Hữu tham gia dự tuyển vào các trường THPT: An Phước, Nguyễn Huệ - Ninh Phước, Phạm Văn Đồng - Phước Hậu.

+ *Riêng HS trường THCS Phan Đình Phùng, Trần Thị thuộc xã Ninh Phước có thể nộp hồ sơ dự tuyển thêm vào các trường THPT: THPT Nguyễn Trãi, THPT Chu Văn An, THPT Tháp Chàm.*

+ *Riêng HS trường THCS Phan Bội Châu, TH&THCS Phước Vinh thuộc xã Phước Hậu được dự tuyển thêm vào trường THPT Tháp Chàm.*

4.3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển hoặc xét tuyển.

- Xét tuyển đối với Trường THPT Lạc Long Quân, Trường THCS&THPT Nguyễn Thái Bình và Trường THPT Khánh Sơn.

- Xét tuyển đối với HS học môn Tiếng Pháp Ngoại ngữ 1 vào Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi.

- Thi tuyển đối với các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập còn lại.

- Đối với các trường tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển, nếu số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường (*bao gồm cả nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2*) ít hơn hoặc bằng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao, Chủ tịch UBND tỉnh giao Giám đốc Sở GDĐT quyết định hình thức thi tuyển hay xét tuyển và thông báo rộng rãi đến HS, cha mẹ HS, nhà trường và xã hội được biết trước khi tổ chức kỳ thi.

4.4. Quy định tuyển sinh đối với các trường THCS&THPT, THPT công lập áp dụng phương thức thi tuyển

4.4.1. Môn thi, hình thức thi, thang điểm đánh giá

a) Môn thi

HS dự thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THCS&THPT công lập, THPT công lập (không chuyên) làm bài thi 03 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

b) Hình thức thi

- Môn Ngữ văn: Bài thi tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

- Môn Toán: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*);

- Môn Tiếng Anh: Bài thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

c) Thang điểm đánh giá

Điểm bài thi của các môn thi tính theo thang điểm 10.

4.4.2. Thời gian thi

Dự kiến ngày 28 và ngày 29 tháng 5 năm 2026. Lịch thi cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề	Bắt đầu tính giờ làm bài
28/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
29/5/2026	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	07 giờ 55	08 giờ 00

4.4.3. Đăng ký nguyện vọng và thay đổi nguyện vọng

a) Đăng ký nguyện vọng

- Mỗi HS được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng, gồm: nguyện vọng 1 (NV1) và nguyện vọng 2 (NV2).

- Các nguyện vọng phải thuộc các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập trên địa bàn tuyển sinh theo quy định.

b) Thay đổi nguyện vọng

HS được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT).

4.4.4. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển

- Cách tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích.

- Điều kiện tham gia xét tuyển:

Chỉ xét tuyển đối với HS tham gia dự thi đủ các bài thi quy định và bài thi mỗi môn phải đạt **từ 1,0 điểm trở lên**.

b) Nguyên tắc và các bước xét tuyển

- Nguyên tắc chung:

+ Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao đối với từng trường THCS&THPT công lập, THPT công lập.

+ Đã trúng tuyển NV1 thì phải nhập học tại trường đã đăng ký NV1.

- Các bước xét tuyển:

Bước 1: Xét tuyển NV1

- Thực hiện xét tuyển NV1 với số lượng trúng tuyển tối đa ở bước này là **70% chỉ tiêu** tuyển sinh của trường.

- Thí sinh trúng tuyển NV1 không được tiếp tục xét NV2.

Bước 2: Xét tuyển NV2 đối với phần chỉ tiêu còn lại của trường (cùng 01 trường) nhưng phải đảm bảo điều kiện điểm xét tuyển NV2 cao hơn điểm xét tuyển NV1 **từ 1,0 điểm trở lên**, cụ thể:

$$\text{ĐXT (NV2)} \geq \text{ĐXT (NV1 của trường đó)} + 1,0 \text{ điểm}$$

- Trong trường hợp số lượng HS xét tuyển NV2 có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu của trường, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) HS có tổng điểm trung bình cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9 cao hơn;

(2) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 8 cao hơn.

(3) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 7 cao hơn.

(4) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 6 cao hơn.

- Trong trường hợp xét tuyển NV2 nhưng vẫn chưa đủ chỉ tiêu thì thực hiện Bước 3.

Bước 3: Hạ điểm xét tuyển NV1 xuống để thực hiện xét tuyển bổ sung đồng thời NV1 và NV2 (cùng trường) cho đến khi đủ chỉ tiêu còn lại, nhưng phải đảm bảo điều kiện điểm xét tuyển NV2 cao hơn điểm xét tuyển NV1 từ 1,0 điểm trở lên.

Trong trường hợp số lượng HS có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) HS có tổng điểm trung bình cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9 cao hơn;

(2) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 8 cao hơn.

(3) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 7 cao hơn.

(4) HS có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 6 cao hơn.

4.4.5. Quy định đối với HS trúng tuyển và không trúng tuyển

- HS đã được xét trúng tuyển vào trường THCS&THPT, THPT công lập nào sẽ học tại trường THCS&THPT, THPT đó. Mọi trường hợp chuyển trường đều phải làm đơn gửi Sở GDĐT để xem xét, giải quyết.

- HS không trúng tuyển vào trường THCS&THPT, THPT công lập được tham gia xét tuyển vào các trung tâm GDTX, cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập, các cơ sở GDNN có chức năng đào tạo văn hóa chương trình GDTX cấp THPT.

4.4.6. Quy trình tổ chức thi tuyển

a) Đăng ký tuyển sinh và nộp hồ sơ dự tuyển

- Việc đăng ký tuyển sinh THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Phần mềm Quản lý tuyển sinh 10 kết hợp với hồ sơ giấy.

- HS học lớp 9 ở trường nào nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường đó, kể cả HS đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước.

- Trường phổ thông có HS lớp 9 chịu trách nhiệm hướng dẫn HS làm hồ sơ đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đăng ký dự tuyển của HS; nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10;

Tổng hợp hồ sơ tuyển thẳng gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã để gửi về Sở GDĐT; gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển chính thức của HS cho các trường THCS&THPT, THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển (*theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT*).

b) Tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển THPT từ các trường phổ thông có cấp THCS nộp về.

- Kiểm tra số lượng đủ đúng với danh sách.

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ theo quy định.

c) Kiểm tra hồ sơ

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu với danh sách xuất ra từ phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ trước khi tuyển sinh, nếu HS không đủ hồ sơ tuyển sinh, không có đăng ký tuyển sinh vào trường thì tuyệt đối không đưa vào danh sách tuyển sinh.

- Sau khi hoàn chỉnh khâu kiểm tra, các trường THCS&THPT công lập, THPT công lập gửi danh sách HS đăng ký tuyển sinh (bản scan, có ký xác nhận của thủ trưởng đơn vị) về Phòng Quản lý chất lượng - Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT theo quy định.

- Công bố số liệu HS đăng ký dự tuyển trên bảng tin và website của trường.

d) Tổ chức thi tuyển

Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi.

4.5. Quy định tuyển sinh đối với các trường THPT công lập áp dụng phương thức xét tuyển

4.5.1. Thời gian xét tuyển

Hoàn thành trước ngày 25 tháng 6 năm 2026.

4.5.2. Đăng ký nguyện vọng và thay đổi nguyện vọng

a) Đăng ký nguyện vọng

- Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng, gồm: nguyện vọng 1 (NV1) và nguyện vọng 2 (NV2).

- Các nguyện vọng phải thuộc các trường THPT công lập trên địa bàn tuyển sinh theo quy định.

b) Thay đổi nguyện vọng

HS được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT*).

4.5.3. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển

Cách tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển bằng tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của 4 năm học ở cấp THCS, cộng thêm điểm đối tượng ưu tiên và khuyến khích. Trong đó, điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của mỗi năm ở cấp THCS được tính như sau (*nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó*):

- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Tốt: 10,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Khá: 9,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Tốt: 9,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Khá: 8,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học tập mức Đạt: 7,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học tập mức Tốt: 7,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học tập mức Đạt: 6,0 điểm.
- Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học tập mức Khá: 6,0 điểm.
- Trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

b) Nguyên tắc xét tuyển

* Nguyên tắc chung

Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao đối với từng trường THCS&THPT, THPT công lập.

* Nguyên tắc xét trong trường hợp có nhiều HS bằng điểm xét tuyển

Trong trường hợp có nhiều HS có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng vượt quá chỉ tiêu, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 9 cao hơn.
- HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 8 cao hơn.
- HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 7 cao hơn.
- HS có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 6 cao hơn.

4.5.4. Quy định đối với HS trúng tuyển và không trúng tuyển

- HS đã được xét trúng tuyển vào trường THPT công lập nào sẽ học tại trường THPT đó. Mọi trường hợp chuyển trường đều phải làm đơn gửi Sở GDĐT để xem xét, giải quyết.

- HS không trúng tuyển vào trường THCS&THPT, THPT công lập được tham gia xét tuyển vào các cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập, các trung tâm GDTX, các cơ sở GDNN có chức năng đào tạo văn hóa chương trình GDTX cấp THPT.

4.5.5. Quy trình tổ chức xét tuyển

a) Đăng ký tuyển sinh và nộp hồ sơ dự tuyển

- Việc đăng ký tuyển sinh THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Phần mềm Quản lý tuyển sinh 10 kết hợp với hồ sơ giấy.

- HS học lớp 9 ở trường nào nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường đó, kể cả HS đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước.

- Trường phổ thông có HS lớp 9 chịu trách nhiệm hướng dẫn HS làm hồ sơ đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đăng ký dự tuyển của HS; nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10; Tổng hợp hồ sơ tuyển thẳng gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã để gửi về Sở GDĐT; gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển chính thức của HS cho các trường THPT tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển *(theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT)*.

b) Tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển THPT từ các trường phổ thông có cấp THCS nộp về.

- Kiểm tra số lượng đủ đúng với danh sách.

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ theo quy định

c) Kiểm tra hồ sơ

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu với danh sách xuất ra từ phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ trước khi tuyển sinh, nếu HS không đủ hồ sơ tuyển sinh, không có đăng ký tuyển sinh vào trường thì tuyệt đối không đưa vào danh sách tuyển sinh.

- Sau khi hoàn chỉnh khâu kiểm tra, các trường THPT gửi danh sách HS đăng ký tuyển sinh (bản scan, có ký xác nhận của thủ trưởng đơn vị) về Phòng Quản lý chất lượng - Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT.

- Công bố số liệu HS đăng ký dự tuyển trên bảng tin và website của trường.

d) Tổ chức xét tuyển

Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển THPT.

Hội đồng xét tuyển tổ chức việc tuyển sinh theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt; đề xuất danh sách HS trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt *(theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT)*.

5. Tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình GDTX cấp THPT

5.1. Đối tượng tuyển sinh

- Đối với các cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập: HS tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Đối với các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình GDTX cấp THPT: HS tốt nghiệp THCS.

5.2. Địa bàn tuyển sinh

Các cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT được tuyển HS vào lớp 10 không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

5.3. Phương thức tuyển sinh

Hội đồng tuyển sinh của nhà trường xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường và đúng quy định, báo cáo Sở GDĐT trước khi triển khai tuyển sinh. Các trường áp dụng một trong hai phương án tuyển sinh sau:

- Phương án 1: Xét tuyển căn cứ vào điểm xét tuyển của HS tham dự Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2026-2027.

- Phương án 2: Xét tuyển theo hướng dẫn tại **nội dung II.4.5.3.**

Ngoài hai phương án nêu trên, các trường không được sử dụng phương thức khác để tuyển sinh.

5.4. Thời gian xét tuyển: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và trình UBND cấp tỉnh quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh THPT và quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển sinh THPT thuộc phạm vi quản lý.

- Quy định cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi.

- Ban hành các văn bản, các biểu mẫu có liên quan đến công tác tuyển sinh; hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện phương thức tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo đúng quy chế hiện hành của Bộ GDĐT.

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh THPT; phê duyệt kết quả tuyển sinh THPT thuộc phạm vi quản lý.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh THPT theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các báo cáo về công tác tuyển sinh THPT theo yêu cầu của UBND tỉnh.

- Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, HS trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của ngành và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi.

2. Công an tỉnh

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công an các địa phương phối hợp bảo vệ công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại các hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi và bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong suốt thời gian tổ chức kỳ thi.

3. UBND cấp xã

- Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an, y tế, điện lực, viễn thông và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn kỳ thi trên địa bàn; tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông, phòng ngừa tụ tập đông người; xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, nghi vấn lộ đề; bảo đảm công tác y tế, cấp cứu, phòng chống nắng nóng; chủ động phương án ứng phó với mưa bão, thiên tai, sự cố phát sinh trong thời gian tổ chức kỳ thi.

- Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội và các trường phổ thông có học sinh lớp 9 thuộc phạm vi quản lý hỗ trợ tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ điểm thi phụ của trường THCS&THPT, THPT công lập (nếu có); cung cấp nhân sự là cán bộ, giáo viên cấp THCS tham gia coi thi, chấm thi khi có đề nghị của trường THPT, Sở GDĐT.

- Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT để chỉ đạo, hướng dẫn các trường phổ thông có học sinh lớp 9 thuộc phạm vi quản lý thực hiện công tác hỗ trợ, tiếp nhận thí sinh đăng ký dự thi, nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10.

- Thực hiện các báo cáo về công tác phối hợp tổ chức tuyển sinh THPT theo yêu cầu của Sở GDĐT, UBND tỉnh.

4. Các trường THPT, THCS&THPT, TH-THCS&THPT, PTDTNT, các trung tâm GDTX và các cơ sở GDNN có tuyển HS tốt nghiệp THCS

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT tổ chức hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên về quy định tuyển sinh, nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, nhập hồ sơ đăng ký dự tuyển vào phần mềm Quản lý tuyển sinh 10; đề nghị nhân sự là cán bộ, giáo viên tham gia coi thi, chấm thi.

- Xây dựng và công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo quy định.

- Trường THPT, THCS&THPT, TH-THCS&THPT, PTDTNT trình Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh, tổ chức nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi, xét kết quả tuyển sinh theo quy định tại Kế hoạch này và theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Hội đồng tuyển sinh THPT đề xuất danh sách HS trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt. Sở GDĐT đã phê duyệt danh sách trúng tuyển, Hội đồng tuyển sinh sẽ không thực hiện tuyển sinh bổ sung vào lớp 10 THPT chuyên, THPT không chuyên, PTDTNT.

- Tuyển sinh HS khuyết tật có nhu cầu học theo quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ về công tác tuyển sinh.
- Niêm yết kết quả thi cho HS đăng ký nguyện vọng vào trường; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh THPT theo quy định.
- Thực hiện thống kê, báo cáo công tác tuyển sinh THPT với Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

5. Trách nhiệm của các sở ngành liên quan

Các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở GDĐT, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027²
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
		Số lượng học sinh	Số lớp	
I	Tổng chỉ tiêu TS vào các trường PTDTNT, THCS&THPT, THPT công lập	19.570	447	
1	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang	280	8	Môn chuyên Tiếng Anh: 02 lớp
2	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải	245	7	
3	Trường PTDTNT THPT Khánh Hòa	105	3	
	- Đối tượng là HS dân tộc nội trú	70	2	
	- Đối tượng là HS năng khiếu thể dục thể thao	35	1	
4	Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận	105	3	
5	Trường PTDTNT THCS&THPT Pi Năng Tắc	70	2	
6	Trường THPT Lý Tự Trọng	675	15	
7	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	675	15	

² Nguồn số liệu chỉ tiêu được lấy từ Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 11/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027.

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
8	Trường THPT Hà Huy Tập	675	15	
9	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	675	15	
10	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Nha Trang	675	15	
11	Trường THPT Nguyễn Trãi - Ninh Hòa	540	12	
12	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	540	12	
13	Trường THPT Trần Cao Vân	540	12	
14	Trường THPT Trần Quý Cáp	450	10	
15	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Nam Ninh Hòa	225	5	
16	Trường THPT Nguyễn Du - Bắc Ninh Hòa	225	5	
17	Trường THPT Tô Văn Ôn	450	10	
18	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	540	12	
19	Trường THPT Lê Hồng Phong	270	6	
20	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	270	6	
21	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	675	15	
22	Trường THPT Nguyễn Thái Học	630	14	
23	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	270	6	
24	Trường THPT Phan Bội Châu - Cam Ranh	540	12	
25	Trường THPT Ngô Gia Tự	495	11	
26	Trường THPT Trần Hưng Đạo	540	12	
27	Trường THPT Trần Bình Trọng	585	13	
28	Trường THPT Nguyễn Huệ - Cam	360	8	

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
	Lâm			
29	Trường THPT Đoàn Thị Điểm	315	7	
30	Trường THPT Khánh Sơn	210	6	
31	Trường THPT Lạc Long Quân	210	6	
32	Trường THCS&THPT Nguyễn Thái Bình	105	3	
33	Trường THPT Nguyễn Trãi - Phan Rang	630	14	
34	Trường THCS&THPT Trần Hưng Đạo	270	6	
35	Trường THPT Chu Văn An	675	15	
36	Trường THPT Tháp Chàm	675	15	
37	Trường THPT An Phước	495	11	
38	Trường THPT Nguyễn Huệ - Ninh Phước	450	10	
39	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Phước Hậu	400	10	
40	Trường THCS&THPT Nguyễn Văn Linh	160	4	
41	Trường THCS&THPT Đặng Chí Thanh	315	7	
42	Trường THPT Ninh Hải	450	10	
43	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Xuân Hải	405	9	
44	Trường THPT Phan Chu Trinh	270	6	
45	Trường THPT Phan Bội Châu - Thuận Bắc	240	6	
46	Trường THPT Trường Chinh	360	8	

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
47	Trường THPT Nguyễn Du - Ninh Sơn	270	6	
48	Trường THPT Lê Duẩn	200	5	
49	Trường THCS&THPT Bác Ái	140	4	
II	Tổng chỉ tiêu TS vào các cơ sở giáo dục THPT ngoài công lập, TTGDTX, cơ sở GDNN tuyển sinh chương trình GDTX cấp THPT	5.545	132	
50	Trường TH, THCS&THPT iSchool Nha Trang (TT)	175	5	
51	Trường THPT Nguyễn Thiện Thuật (TT)	500	12	
52	Trường THPT Lê Thánh Tôn (TT)	765	17	
53	Trường PT Hermann Gmeiner Nha Trang (TT)	135	3	
54	Trường Liên cấp quốc tế Việt Nam - Singapore (TT-NN)	20	1	
55	Trường TH, THCS&THPT Hoa Sen (TT)	50	2	
56	Trường THPT ISCHOOL Ninh Thuận (TT)	75	3	
57	Trung tâm GDTX tỉnh Khánh Hòa	135	3	
58	Trung tâm GDTX Ninh Hòa	270	6	
59	Trung tâm GDTX Cam Ranh	180	4	
60	Trung tâm GDTX Phan Rang	540	12	
61	Trường Trung cấp Du lịch - Kỹ thuật Cam Ranh	320	8	
62	Trường Trung cấp nghề Ninh Hòa	450	10	
63	Trường Trung cấp Kinh tế Khánh Hòa	400	10	

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
64	Trường Trung cấp nghề Diên Khánh	320	8	
65	Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh	270	6	
66	Trường Trung cấp nghề DTNT Khánh Sơn	120	3	
67	Trường Trung cấp nghề DTNT Khánh Vĩnh	120	3	
68	Cơ sở GDNN khác có tuyển HS tốt nghiệp THCS	700	16	
	TỔNG CỘNG	25.115	579	
